

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGÀNH NGHỀ - NGÀY 22/12
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ 25/11 đến 20/12/2024.

TT	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. Lĩnh vực phát triển thể chất			
1. Phát triển vận động			
a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Ngồi quay người sang hai bên. - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên	* Hoạt động TD sáng. - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Ngồi quay người sang hai bên. - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên - Tập các động tác kết hợp bài hát: "Cháu yêu cô chú công nhân" - Hoạt động chơi + Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ, Lộn cầu vòng,
b) Thể hiện kĩ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động			
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi khuyu gối	- Đi khuyu gối	* HDH: Thể dục - Đi khuyu gối + TCVD: Gà vào vườn rau
4	- Trẻ biết phối hợp tay, mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với người đối diện	- Tung bắt bóng với người đối diện .	* HDH: Thể dục - Tung bắt bóng với người đối diện + TCVD: Bịt mắt bắt dê

5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện BTTH: - Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm). - Bò chui qua cổng	- Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm). - Bò chui qua cổng	* HĐH: Thể dục - Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm). + TCVD: Kéo co - Bò chui qua cổng + TCVD: Ném bóng vào rổ

c, Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt

7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Vẽ dụng cụ một số nghề. + Làm quà tặng chú bộ đội - Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.	+ Vẽ dụng cụ một số nghề. + Làm quà tặng chú bộ đội - Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.	- Chơi các góc: + Góc học tập: Vẽ, tô màu dụng cụ của một số nghề; làm quà tặng chú bộ đội. + Góc xây dựng: Xây vườn hoa, vườn cây ăn quả, xây nhà, xây doanh trại quân đội.. - Chơi ngoài trời: + Vẽ trên cát, trên sân...
---	---	---	---

2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

b. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt

9	- Trẻ có thể thực hiện được 1 số việc khi được nhắc nhở: + Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.....	- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu vệ sinh....	- Hoạt động vệ sinh cá nhân: + Cho trẻ thay quần áo khi trời nắng, nóng, mặc áo ấm khi trời lạnh.....
---	---	--	---

c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe

11	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh đi dép giầy khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh những vận dụng và một số hành động nguy hiểm đến tính mạng. - Không nghịch các vật sắc nhọn như: Dao, cuốc, xẻng, kéo.... - Gọi người giúp đỡ khi bị sốt, mệt mỏi, tai nạn.
----	---	--	---

d) Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.

12	- Trẻ biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng, nguồn lửa, nguồn điện.... là nguy hiểm không nên nghịch các vật sắc nhọn như: Dao, kéo, liềm, xẻng, quốc... - Trẻ nhận ra những nơi như: Bể chứa nước, hòn non bộ, ao sen, ổ điện, quạt điện, mương nước, nguồn lửa, nguồn điện ... là nơi nguy hiểm tại trường và lớp học mầm non..., không được chơi gần.	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm. <i>Nhận biết được về nguồn lửa (bếp củi, bật lửa...) nguồn nhiệt và một số vật dụng có thể gây cháy, nổ (điện thoại, ti vi...)</i> - <i>Nhận biết các tín hiệu (còi báo động), phương tiện chữa cháy (binh chữa cháy, thùng đựng nước, chăn chữa cháy...) và có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy...</i> - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn - <i>Biết cách phòng tránh nguồn lửa, nguồn nhiệt (bếp củi, bật lửa...) và một số sự cố có thể gây cháy, nổ (chập điện)</i>	- Hoạt động chơi: + Trò chuyện, xem tranh ảnh những vận dụng và một số hành động nguy hiểm đến tính mạng. + Trò chuyện một số đồ dùng, dụng cụ các nghề có nguy hiểm đến tính mạng. + Không nghịch các vật sắc nhọn như: Dao, cuốc, xẻng, kéo.... + Gọi người giúp đỡ khi bị đuối nước. + Chơi ngoài trời: Lồng ghép để giáo dục trẻ.
----	--	---	---

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

c) Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau.

19	Trẻ có thể thể hiện một số	- Thực hiện thông qua các	* Hoạt động học:
----	----------------------------	---------------------------	-------------------------

	hiểu biết về 1 số ngành nghề - ngày 22/12 qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình ...	nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình... trong chủ đề ngành nghề	- Tạo hình + Vẽ dụng cụ 1 số nghề + Làm quà tặng chủ bộ đội - Âm nhạc: + DH: Cháu yêu cô chú công nhân.
--	---	--	---

2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

a) Trẻ nhận biết số đếm, số lượng

20	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?... - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 3. - Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - Trẻ có thể sử dụng các số từ 1- 3 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 3.	* Hoạt động học: Toán - củng cố số lượng trong phạm vi 3, nhận biết số 3. - Tách, gộp trong phạm vi 3 * Hoạt động chơi: - Góc học tập: Trẻ đếm số lượng đồ dùng đồ chơi, đặt thẻ cho nhóm đồ dùng đồ chơi.
21	- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3, đếm và nói kết quả. - Trẻ biết tách một nhóm 3 đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Gộp hai nhóm 3 đối tượng và đếm. - Tách một nhóm 3 đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	

3. Khám phá xã hội

b) Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương

30	Trẻ biết kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của Điện Biên: Làm nương, đan lát, dệt thổ cẩm,... Sản phẩm của	* Hoạt động học: - KPXH + Trò chuyện về nghề xây dựng. + Trò chuyện về một số nghề truyền thống địa phương * Hoạt động chơi:
----	--	---	---

		nghề nông: nếp cẩm, nếp nương ...).	- Trò chuyện, xem tranh, ảnh một số ngành nghề. - TCM: Dệt vải, Giã gạo, Nghề nào đồ đầy, Nói nhanh tên nghề.
III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
32	- Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, VD: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”	- Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu. - <i>Hiểu và làm theo 2,3 yêu cầu bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ.</i>	* Hoạt động học: + <i>Dạy TCTV.</i> - <i>Từ mới:</i> Thợ mộc, thợ xây, nghề nông Cuốc đất, gặt lúa, đập lúa; Thợ may, cuộn chỉ, miếng vải; Chú bộ đội, mít tinh, canh - <i>Câu mới:</i> Thợ mộc làm ra cái bàn, cái ghế bằng gỗ, thợ xây xây lên những ngôi nhà để ở, bố em làm nghề nông; Mẹ đang quóc đất gieo hạt. Các bác nông dân đang gặt lúa. Bé đang giúp mẹ đập lúa. Cô thợ may đang may quần áo. Cuộn chỉ có sợi nhỏ và mềm. Miếng vải hoa may áo rất đẹp; Chú bộ đội đang hành quân, nhân ngày 22/12 các chú bộ đội đang mít tinh, Chú bộ đội hải quân đang canh gác hải đảo. - KPXH: + Trò chuyện về nghề xây dựng *TCTV từ: Dao xây. Cái bay + Trò chuyện về một số nghề truyền thống địa phương TCTV từ: “Làm nương” Đồng dao: Kéo cưa, lừa xẻ.
	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, đồ gỗ...	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi đọc thơ bài: Bé làm bao nhiêu nghề. Cái bát xinh xinh. Chú bộ đội hải quân. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi của dân tộc, địa phương trẻ.	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày			
36	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao...trong chủ đề nghề nghiệp- ngày 22/12.	- Đọc thơ: Bé làm bao nhiêu nghề. Cái bát xinh xinh. Chú bộ đội hải quân, ca dao, đồng dao:	* HD học: Độc thơ: Bé làm bao nhiêu nghề. Cái bát xinh xinh. Chú bộ đội hải quân.

		Kéo cửa lùa xẻ, tục ngữ, hò vè.	- TCTV từ: Thợ nề, Cô nuôi... * Hoạt động chơi: - Trẻ đọc ca dao trong giờ đón trả trẻ.
39	- Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	* HĐ học: Văn học - Truyện: Thần sắt * Hoạt động chơi: - Trẻ bày tỏ được tình cảm, nhu cầu của bản thân trong hoạt động tập thể, lao động tự phục vụ - Chơi ở các góc: Góc phân vai...
* Làm quen với việc đọc – viết			
40	Trẻ biết chọn sách về chủ đề nghề nghiệp- ngày 22/12 để xem.	- Đọc truyện về chủ đề nghề nghiệp- ngày 22/12 qua các tranh vẽ. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau về chủ đề nghề nghiệp- ngày 22/12. - Giữ gìn, bảo vệ sách	* Hoạt động chơi: - Chơi ở các góc: Góc học tập, làm vở toán, làm quen với vở chữ cái... * Chơi, HĐ theo ý thích: Nhận dạng và làm quen chữ u, ư.
45	Trẻ nhận dạng và làm quen chữ u, ư trong bảng chữ cái TV	- Nhận biết 2 chữ cái u, ư	
IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội			
1. Thể hiện ý thức bản thân			
46	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân.	* Hoạt động học: KPXH + Trò chuyện về một số nghề truyền thống ở địa phương.
2. Thể hiện sự tự tin tự lực			
47	Trẻ có thể tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	* Hoạt động chơi: - Chơi ngoài trời, hoạt động góc: Trẻ tự chọn góc chơi trẻ thích.
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh			
48	Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp	* Hoạt động học: - Âm nhạc:

	hãi, tức giận, ngạc nhiên.	qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình	+ DVD: Đi cấy; Cháu thương chú bộ đội. + DH: Cháu yêu cô chú công nhân. + NH: Hạt gạo làng ta; Bắc kim thang; Màu áo chú bộ đội. * Hoạt động chơi: TCM Dệt vải, Giã gạo, Nghề nào đồ đầy, Nói nhanh tên nghề. Tạo hình: Nặn sản phẩm nghề nông
--	----------------------------	---	---

4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội

52	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	*Hoạt động chơi: + Trò chuyện xem tranh hành một số cử chỉ lễ phép + Thực hành nói lời lễ phép lịch sự.
53	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự	
54	Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở	- Chờ đến lượt, hợp tác.	* Hoạt động chơi: - TCM: Dệt vải, Giã gạo, Nghề nào đồ đầy, Nói nhanh tên nghề. * Hoạt động vệ sinh: Trẻ xếp hàng chờ đến lượt rửa tay.

V. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

59	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong chủ	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật (dệt thổ cẩm...)	* Hoạt động học - Âm nhạc: + Nghe hát: Bắc kim thang, Màu áo chú bộ đội, Hạt gạo làng ta. - Tạo hình: Nặn sản phẩm nghề nông; Làm quà tặng chú bộ đội; Vẽ dụng cụ 1 số
----	--	---	---

	đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12. Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm TH trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12.	trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12. nghề. - Hoạt động chơi: Trẻ nghe giai điệu của bài hát, bản nhạc: Cháu yêu cô chú công nhân; Đi cấy; Bắc kim thang, Màu áo chú bộ đội, Hạt gạo làng ta.
--	--	--

2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình

60	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12 qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...	- Nghe và nhận ra các bài hát; Cháu yêu cô chú công nhân. Cháu thương chú bộ đội. - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân.	- Hoạt động học - Âm nhạc: Dạy hát: Cháu yêu cô chú công nhân. - Hoạt động chơi: Góc âm nhạc: Cho trẻ tập VĐ; Đi cấy; Cháu thương chú bộ..
61	- Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc bài: Đi cấy; Cháu thương chú bộ đội. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: Đá, ống tre, ống nứa.... trong	* Hoạt động học - Âm nhạc: DVĐ: Đi cấy.. VĐTN: Cháu thương chú bộ đội. * Hoạt động chơi: - TCÂN: Đi theo tiếng nhạc... - Góc âm nhạc: Cháu yêu cô chú công nhân.....

		chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12.	
62	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12..	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra quà tặng chú bộ đội.	
63	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục phẩm trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12...	- Sử dụng các kĩ năng vẽ để tạo ra bức tranh dụng cụ một số nghề, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra các bức tranh: Làm quà tặng chú bộ đội có màu sắc, hình dáng/ đường nét.	* Hoạt động học - Tạo hình: Nặn sản phẩm nghề nông; Vẽ dụng cụ 1 số nghề; Làm quà tặng chú bộ đội. Nặn sản phẩm nghề nông. * Hoạt động chơi - Góc tạo hình: Vẽ, nặn, xé dán, xếp hìnhtheo ý thích - Góc xây dựng: Xếp gạch để xây hàng rào, xây công viên.. * Chơi tự do: Làm đồ chơi từ lá cây, cành cây, sỏi, rơm...
64	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục phẩm trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12..		
65	Trẻ biết làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết phẩm trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12..		
66	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau phẩm trong chủ đề Nghề nghiệp - Ngày 22/12..		
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật			
68	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát trong chủ đề Nghề	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát bằng đồ vật sẵn có ở địa phương: Đá,	* Hoạt động học - Âm nhạc: VĐTN: Cháu thương chú bộ đội.

	nghiệp - Ngày 22/12.. .	ổng tre, ổng nửa ...	
Tổng: 32 mục tiêu			

Mường Pôn, ngày 22 tháng 11 năm 2024

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT P. TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN

Nguyễn Thị Thu Trang Đinh Thị Thanh Nga Lương Thị Đào